

## **CU-BA: MÀU XANH CỦA SỨC SỐNG VÀ HY VỌNG**

**NGUYỄN VIẾT THẢO \***

**T**Ừ cuộc tấn công Pháo đài Môn-ca-đa ngày 26-7-1953 đến nay, cách mạng Cu-ba đã trải qua hơn nửa thế kỷ đấu tranh kiên cường và thắng lợi vẻ vang. Từ thắng lợi ngày 1-1-1959, chính quyền cách mạng và chế độ xã hội chủ nghĩa của Cu-ba đã có hơn 45 năm xây dựng, củng cố và phát triển. Nhìn lại thời gian đã qua, những người cộng sản và bạn bè cách mạng toàn thế giới thật sự khâm phục tư thế hiên ngang, bản lĩnh vững vàng và trí tuệ sáng tạo của Đảng và hơn 11 triệu nhân dân Hòn đảo Anh hùng.

Cách đây 13 - 14 năm, khi trụ cột của cách mạng thế giới là Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô-viết tan rã và chế độ xã hội chủ nghĩa sụp đổ ở hàng loạt quốc gia Đông Âu, biết bao tấm lòng thiện chí đã từng lo âu cho số phận của Cu-ba xã hội chủ nghĩa trước muôn vàn sóng gió trên "mảnh sân sau" của đế quốc Mỹ ở Tây bán cầu. Từng bước tiến của năm tháng trong gần 15 năm qua đã kéo theo những bước đi kiên định và hiệu quả của Đảng và nhân dân Cu-ba trong cuộc chiến sống còn nhằm bảo vệ, cải cách và củng cố chủ nghĩa xã hội. Trước mắt toàn nhân loại hôm nay, vẫn hiên ngang tư thế Cu-ba, từng bước cải cách, ổn định kinh tế, giữ vững ổn định chính trị và trở thành quốc gia phát triển về mặt xã hội bằng một nền giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao tiên tiến. Cu-ba thời kỳ hậu Liên Xô đứng là một "điều thần kỳ" tràn đầy màu xanh của sự sống và hy vọng.

Bất lực trong âm mưu lợi dụng tình thế hiểm nghèo từ đầu thập niên 90 của thế kỷ XX hồng tiêu diệt chế độ xã hội chủ nghĩa ở Cu-ba, các thế lực tư bản đế quốc đứng đầu là Mỹ, lại tung ra hàng mớ luận điệu xuyên tạc. Chúng cho rằng Cu-ba là hiện thân của những thất bại kinh tế và của những thắng lợi không tưởng trên lĩnh vực xã hội; rằng sự tồn tại của chế độ cộng sản trên Hòn đảo xanh chỉ là tạm thời bởi chế độ này đang được duy trì bằng nền chuyên chế quân sự của Phi-đen Ca-xtơ-rô! Để đánh giá hiện tại và tương lai của Cu-ba, rất cần phải hiểu nhân dân Cu-ba đã đi từ đâu đến chế độ xã hội chủ nghĩa và chủ nghĩa xã hội ở đây đã và đang được xây dựng như thế nào ?

Mỗi lực lượng cộng sản đến với chủ nghĩa Mác-Lê-nin, mỗi quốc gia xã hội chủ nghĩa đến với chủ nghĩa xã hội bằng một con đường riêng. Lực lượng lãnh đạo chủ yếu của cách mạng Cu-ba, với tên gọi giản dị Phong trào 26-7, khi mở đầu sự nghiệp giải phóng dân tộc chưa hề được ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lê-nin dẫn dắt. Ngay cả sau cột mốc 1-1-1959, khi lãnh đạo chính quyền nhân dân tiến hành các cuộc cải tạo kinh tế - xã hội sâu sắc (cải cách ruộng đất, quốc hữu hóa công thương nghiệp, xóa nạn mù chữ...), đội tiên phong chính trị của cách mạng Cu-ba cũng chỉ hành động trên nền tảng tư tưởng tiên bộ của dân tộc, kết tinh trong

\* TS, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

tư tưởng Hồ-xê Mác-ti. Sự vận động tiếp theo của cuộc cách mạng, nhất là từ thời điểm phải đương đầu với sức mạnh của đế quốc Mỹ trên bãi biển Hy-rông (4-1961), đã đưa những người cách mạng Cu-ba từ mục tiêu độc lập dân tộc đến chủ nghĩa xã hội một cách rất tự nhiên và đáp ứng đúng đắn đòi hỏi nội tại của đất nước. Sự gặp gỡ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là sản phẩm tất yếu của lịch sử ở quốc đảo Ca-ri-bê. Tư tưởng Hồ-xê Mác-ti về cuộc cách mạng dân chủ, nhân dân, chống đế quốc, giải phóng dân tộc nhằm xây dựng một chế độ xã hội vì hạnh phúc cho người nghèo đã kết hợp hữu cơ với tư tưởng mác-xít làm nền tảng cho cách mạng Cu-ba tiếp tục lộ trình hợp lô-gíc. Không thể có sự "xuất khẩu" chủ nghĩa xã hội nào từ bên kia Đại Tây Dương trong hoàn cảnh cụ thể của cách mạng Cu-ba. Cũng không cá nhân và đảng phái nào áp đặt được chủ nghĩa xã hội vào xã hội Cu-ba ngày ấy. Chủ nghĩa xã hội ở Cu-ba là sự lựa chọn của lịch sử, bởi vận mệnh của nó không bị quyết định bởi các nhân tố bên ngoài.

Trong hơn 3 thập niên (1959-1991), Đảng và nhân dân Cu-ba đã cải tạo căn bản nền kinh tế đất nước, tạo ra cơ sở vật chất - kỹ thuật ban đầu quan trọng cho chế độ xã hội chủ nghĩa. Trước cách mạng, hòn đảo Cu-ba là một thuộc địa, kinh tế lệ thuộc nặng nề vào tư bản và thị trường Mỹ. Gần 60% sản lượng đường, hơn 60% thương mại, 70% đất đai Cu-ba nằm trong tay các tập đoàn tư bản độc quyền Mỹ<sup>(1)</sup>. Chỉ trong thời gian rất ngắn, nền kinh tế Cu-ba đã thoát khỏi sự lệ thuộc nguy hiểm này; đồng thời đạt mức tăng trưởng cao, từng bước hình thành cơ cấu kinh tế hợp lý, hiện đại. Từ năm 1976 đến 1980, tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 4% trong khi năng suất lao động tăng 3,4%/năm. Đây là 5 năm Cu-ba tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng đạt trình độ hiện đại. Những năm của thập niên 80 thế kỷ XX là giai đoạn khởi sắc nhất của kinh tế Cu-ba. Những thành tựu kinh tế đó đã đem lại cho chủ nghĩa xã hội ở Cu-ba nội lực vật chất tuy chưa lớn về số lượng, nhưng

có giá trị *củng cố nền móng ban đầu và chống đỡ những khó khăn, tai họa dồn dập vừa qua.*

Cũng như các nền kinh tế xã hội chủ nghĩa khác, đến giữa thập niên 80 của thế kỷ XX? kinh tế Cu-ba bộc lộ nhiều hạn chế, yếu kém như: sự tụt hậu về trình độ công nghệ, chất lượng sản xuất nguyên vật liệu thấp, quản lý kinh tế không hiệu quả, sử dụng lao động bất hợp lý, mất cân đối nghiêm trọng giữa mức lương bình quân khá cao và năng suất lao động thấp... Giữa năm 1986, trước khi Liên Xô tiến hành cải tổ, Đảng Cộng sản Cu-ba tổ chức Đại hội lần thứ III khởi xướng quá trình sửa chữa sai lầm và các khuynh hướng tiêu cực. Các biện pháp cải cách cần thiết đã được triển khai trên lĩnh vực kinh tế như: chấm dứt kiểu kế hoạch hóa hành chính đối với kinh tế; áp dụng chế độ sử dụng hợp lý các nguồn lực vật chất; phê phán khuynh hướng nhập khẩu tràn lan; khuyến khích các giải pháp trong nước thay thế nhập khẩu nhằm giảm thiểu sự phụ thuộc của kinh tế đất nước vào các yếu tố bên ngoài; thử nghiệm mô hình tổ chức - quản lý sản xuất mới bằng cách thành lập các đội lao động tự quản, tự hạch toán và trả lương theo sản phẩm trong ngành xây dựng; áp dụng chính sách khuyến khích vật chất và tinh thần đối với người lao động; cắt giảm một số dịch vụ miễn phí... Những bước đi đầu tiên mang tính tự chủ, cải cách và sáng tạo này đem lại kết quả khả quan: tạo ra động lực mới cho một số ngành kinh tế; đẩy mạnh áp dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ hiện đại vào sản xuất như công nghệ gen, công nghệ sinh học, công nghệ điện tử; phát triển các chương trình quốc gia sản xuất lương thực - thực phẩm, trồng rừng và du lịch; khôi phục năng lực thủy điện; tăng quy mô xây dựng đường giao thông, trường học, bệnh viện... Trước khi Liên Xô tan rã, Cu-ba đã có 4 - 5 năm chủ động cải cách kinh tế với các biện pháp phù hợp, sự đồng thuận, tham gia của đông đảo các tầng lớp

(1) Tất cả các số liệu dùng trong bài viết đều được lấy từ các tài liệu chính thức của Đảng, Nhà nước Cu-ba, trong đó có [www.cubaweb.cu](http://www.cubaweb.cu), [www.granma.cu](http://www.granma.cu) và [www.cubasocialista.cu](http://www.cubasocialista.cu)

nhân dân và đạt kết quả thực tế. Tuy quy mô và hiệu quả của các cải cách ban đầu còn rất khiêm tốn, nhưng lại là sự *chuẩn bị quan trọng trên nhiều mặt* để đất nước đổi phó thành công với ngút ngàn sóng cồn, gió cả từ năm 1991 trở đi.

Sự tan rã của Liên Xô và các chế độ xã hội chủ nghĩa Đông Âu làm Cu-ba đột ngột mất đi 85% thị trường xuất - nhập khẩu. Cùng lúc đó, thị trường thế giới có biến động bất lợi đối với các mặt hàng mũi nhọn của Cu-ba: giá đường và ni-ken hạ từ 20% đến 25%, trong khi giá lương thực - thực phẩm đều tăng đáng kể. Những năm đầu thập niên 90 của thế kỷ XX cũng là giai đoạn xuất hiện lần sóng các chính phủ cánh hữu trên chính trường thế giới, câu kết chặt chẽ với chính quyền Mỹ trong cuộc phản công chống phá chủ nghĩa cộng sản mà một trong những trọng điểm là Cu-ba. Thêm vào đó là những đợt thiên tai liên tiếp đổ về với các cơn bão và nạn hạn hán chưa từng có trong suốt 50 năm qua của Hòn đảo xanh. Tất cả những khó khăn đó cộng hưởng với nhau gây ra hậu quả nặng nề: trong thời gian từ năm 1989 đến năm 1993, GDP giảm 34%, trong đó cao điểm là năm 1993 tăng trưởng - 14,9%, kim ngạch nhập khẩu gấp đôi xuất khẩu, bội chi ngân sách trên 5 tỉ pê-xô chuyển đổi (tương đương 5,5 tỉ USD theo tỉ giá hối đoái chính thức của Cu-ba); chỉ 14% tổng khối lượng tín dụng đã tương đương với 82% tổng lượng tiền lưu thông trên thị trường cả nước. Đất nước rơi vào hoàn cảnh chưa hề có tiền lệ, được Trung ương xác định là *thời kỳ đặc biệt*. Chưa bao giờ, sự sống còn của chế độ bị thách thức nghiêm ngặt như thời gian nêu trên, nhất là vào năm 1993, được xem như thời điểm *chạm đáy* của Cu-ba xã hội chủ nghĩa.

Vào đúng thời điểm tột đỉnh của thử thách lịch sử, cuối năm 1993, Trung ương Đảng và Chính phủ Cu-ba tuyên bố cải cách và mở cửa kinh tế. Tiếp đó, Đảng và Nhà nước lãnh đạo, chỉ đạo triển khai hàng loạt chủ trương, chính sách, biện pháp trên mọi lĩnh vực nhằm duy trì, cải cách và củng cố chủ nghĩa xã hội. Có thể khẳng định rằng, trong quá trình cải cách và

phát triển gần 15 năm qua, Đảng và Chính phủ Cu-ba đã nêu cao ý chí chính trị trong việc bảo đảm có hiệu quả các quan điểm, nguyên tắc sau đây: *Một là*, kiên quyết bảo vệ những thành quả xã hội đã đạt được trên các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, an sinh xã hội. *Hai là*, kiên trì tính chất xã hội chủ nghĩa của mô hình phát triển kinh tế - xã hội. *Ba là*, nâng cao trình độ văn hóa, khoa học - kỹ thuật cho nhân dân. *Bốn là*, xây dựng nguồn tư bản con người có năng lực cạnh tranh (capital humano de competencia)

Trên lĩnh vực kinh tế, Nhà nước cho phép lưu hành tự do đô la Mỹ cùng với đồng pê-xô, khai thông nhiều trở ngại trong hệ thống tài chính - tiền tệ quốc gia. Tháng 11 năm 2004 vừa qua, Chính phủ áp dụng biện pháp không sử dụng trực tiếp đô la Mỹ trong các giao dịch kinh tế trong nước nhằm bảo vệ kinh tế và tiền tệ quốc gia trước đạo luật của chính quyền Mỹ cấm Cu-ba sử dụng đô la trong các quan hệ thương mại quốc tế. Chính phủ không hạn chế, cấm đoán nhân dân và khách nước ngoài có đô la Mỹ, nhưng để sử dụng, phải đổi đô la Mỹ ra các ngoại tệ khác, hoặc ra pê-xô chuyển đổi.

Trên thực tế, ngay từ năm 1982 Nhà nước Cu-ba đã ban hành Luật Đầu tư nước ngoài. Trong thời kỳ đặc biệt, Đảng và Chính phủ xác định đầu tư nước ngoài là thành tố quan trọng của sự phát triển đất nước, nên đã tạo hành lang thuận lợi cho tư bản nước ngoài xâm nhập thị trường Cu-ba, trừ các lĩnh vực quốc phòng, giáo dục và y tế. Đối với vấn đề sở hữu tư liệu sản xuất, Cu-ba duy trì chế độ sở hữu xã hội, không tư nhân hóa, nhưng có giao quyền sử dụng các tư liệu sản xuất nông nghiệp cho nông dân; đa dạng hóa kết cấu sở hữu; đa dạng hóa kinh tế hợp tác; thành lập các doanh nghiệp hỗn hợp và áp dụng một số hình thức liên doanh kinh tế quốc tế. Đến nay, Chính phủ Cu-ba đã ký Hiệp định tương hỗ Xúc tiến và Bảo vệ Đầu tư với hơn 60 quốc gia; có hơn 800 doanh nghiệp nước ngoài đang làm ăn ở Cu-ba, đứng đầu là Tây Ban Nha, Pa-na-ma, I-ta-li-a, Mê-hi-cô, Ca-na-đa; hơn 400 doanh nghiệp nước ngoài đang hoạt động

trong các khu chế xuất, tạo ra giá trị xuất khẩu hàng năm hàng chục triệu đô la Mỹ.

Quá trình cải cách doanh nghiệp được triển khai mạnh mẽ trong những năm vừa qua. Sau thời gian thử nghiệm trong các doanh nghiệp quốc phòng, Hệ thống Hoàn thiện doanh nghiệp được triển khai rộng rãi trên quy mô toàn quốc theo Đạo luật 187 do Hội đồng Nhà nước ban hành năm 1999. Đến cuối năm 2003, đã có 296 doanh nghiệp (tương đương 8,5% tổng số doanh nghiệp cả nước) áp dụng cơ chế quản lý kinh tế cải cách này. Biên chế lao động được cắt giảm đáng kể, có trường hợp giảm 50%; doanh nghiệp được quyền tự chủ quyết định tài chính, biên chế, cơ cấu lao động, hình thức trả lương, đối tác, khách hàng, thị trường.

Ngành công nghiệp đường là mũi nhọn truyền thống hàng đầu của kinh tế Cu-ba. Do tác động của nhiều loại nhân tố, từ năm 2002 Chính phủ tiến hành tái cấu trúc, điều chỉnh quy mô sản xuất, chỉ duy trì ngành công nghiệp đường đủ đáp ứng nhu cầu trong nước (6 - 7 triệu tấn đường/năm); đã ngừng hoạt động đối với 70 nông trường trồng mía, 20 nhà máy sản xuất đường và một số cơ sở sản xuất phụ trợ, tiết kiệm 300 triệu USD/năm cho ngân sách Nhà nước. Hàng chục nghìn người lao động được điều động sang các lĩnh vực khác, hoặc được đi học tập, đào tạo chuyên môn.

Những chính sách, biện pháp cải cách kinh tế đã đem lại kết quả tích cực. Năm 1995 đánh dấu cột mốc khởi sắc, nền kinh tế dần dần khôi phục sự cân bằng. Tăng trưởng bình quân hàng năm (từ 1995-2001) đạt 3,5%, so với 0,7% năm 1994; năm 2002 đạt 1,1% và năm 2003 đạt 3,2%. Sản xuất lương thực, thực phẩm được đẩy mạnh về cơ bản đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Du lịch tăng trưởng cao, điển hình là năm 2000 đạt 23% so với năm 1999. Sản lượng khai thác dầu thô và khí năm 2003 đạt 4,7 triệu tấn, bảo đảm gần 100% nhiên liệu cho các nhà máy nhiệt điện của đất nước. Từ năm 1996 đến 2003, Nhà nước xây dựng gần 250.000 căn hộ và lắp thêm trên 50.000 thuê bao điện thoại cho nhân dân. Xét về

chất lượng, kinh tế Cu-ba ngày nay có bước tiến quan trọng so với trước kia. Đó là kết quả của một đường lối *tự chủ, chủ động*; là một mô hình *sáng tạo, phù hợp* với điều kiện và đặc thù của Cu-ba; là một nền kinh tế chứa đựng sự *tham dự rộng lớn* của các tầng lớp nhân dân - những người quyết định mọi giải pháp chiến lược và biện pháp cụ thể. Trong bối cảnh hết sức khó khăn của thời kỳ đặc biệt và trong khi hầu hết các nền kinh tế Mỹ La-tinh lâm vào suy thoái, khủng hoảng, thì sự thành công trong *trụ vững và bứt phá kinh tế* đó tạo ra một điều thần kỳ trên Hòn đảo Cu-ba tràn đầy sức sống. Hiện thực tự nó là câu trả lời thuyết phục nhất trước mọi giọng điệu mỉa mai, xuyên tạc từ phía các thế lực thù địch.

Cách mạng và chế độ xã hội chủ nghĩa Cu-ba tự tạo ra một dân tộc - chiến sĩ bảo vệ trung thành và kiên quyết. Đó là 11 triệu dân đã và đang được bảo đảm các quyền cơ bản của con người, trong đó có nhân phẩm, danh dự, việc làm, vui chơi, giải trí; được hưởng mọi dịch vụ giáo dục, y tế, thể thao, văn hóa miễn phí và với chất lượng cao. Trước cách mạng, gần 7 triệu dân lao động Cu-ba sống trong thân phận làm thuê, lệ thuộc: 20% dân số là những kẻ giàu nhất chiếm 58% tổng thu nhập và 20% khác là những người nghèo nhất chỉ được hưởng 2% tổng thu nhập quốc gia. Gần 30% người dân trên 12 tuổi trở lên mù chữ... Cách mạng và chế độ xã hội chủ nghĩa đã đem lại cho quần chúng lao động địa vị chủ nhân của một đất nước mà chỉ trong vòng hơn 4 thập niên đã trở thành một trong những quốc gia phát triển về mặt xã hội, vượt cả một số nước tư bản phát triển trên nhiều chỉ số phát triển con người.

Trong thời kỳ đặc biệt, Đảng và Chính phủ không những không xem nhẹ chính sách xã hội, mà trái lại đang triển khai hơn 150 chương trình xã hội nhằm củng cố các ưu việt xã hội chủ nghĩa, trong đó có công tác giáo dục, y tế, thể thao, văn hóa. Ngân sách dành cho y tế và cho giáo dục đều tăng gấp 1,5 lần. Nhà nước đang triển khai cuộc cách mạng giáo dục với các

chương trình mở rộng giáo dục đại học đến quận, huyện. Xã hội Cu-ba có thêm một khái niệm, một giá trị mới - đó là *việc đi học*: học tập không chỉ là quyền lợi, mà còn là một trách nhiệm, một việc làm được trả lương như các việc làm khác. Các cơ quan chuyên môn của Mỹ La - tinh và UNESCO đều thống nhất xếp học sinh Cu-ba vào vị trí thứ nhất khu vực về trình độ văn hóa tổng hợp. Năm 2002, hơn 8 triệu dân cả nước ký tên vào bản kiến nghị bổ sung vào Hiến pháp sự khẳng định nhân dân Cu-ba kiên trì chủ nghĩa xã hội trong bất cứ tình huống nào. Những giá trị con người đích thực và những lợi ích thiết thân, to lớn chính là những nhân tố tạo động lực cho hàng triệu bàn tay cầm bút ký, và cũng là hàng triệu cánh tay sẵn sàng cầm vũ khí chiến đấu bảo vệ *chế độ xã hội chủ nghĩa của chính họ*.

Từ cuối năm 1999, đầu năm 2000 đến nay, toàn dân Cu-ba tiến hành một hoạt động rộng lớn, sâu sắc được mang tên Cuộc chiến tư tưởng (batalla de ideas) với mục đích giáo dục cho nhân dân, trước hết là thanh niên, thiếu niên, những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, chủ nghĩa yêu nước, tinh thần cách mạng, chủ nghĩa quốc tế và các giá trị xã hội chủ nghĩa khác. Để đấu tranh thắng lợi đối với các chiến dịch thông tin - tư tưởng thù địch, phương châm của Đảng và Nhà nước Cu-ba là nói hết, nói kịp thời cho dân biết toàn bộ sự thật; đồng thời lắng nghe dân nói, dân trực tiếp trình bày nhận thức, quan điểm về các vấn đề của quốc gia và thế giới. Sáng thứ bảy hằng tuần, Đảng và các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức ở một quận, huyện cuộc sinh hoạt tư tưởng quần chúng mang tên Diễn đàn mở. Tham gia Diễn đàn có đông đảo quần chúng nhân dân: hàng chục nghìn, thậm chí hàng trăm nghìn người từ sáng sớm đi bộ đến quảng trường hô vang các khẩu hiệu cách mạng. Diễn đàn mở không có đoàn chủ tịch, đại diện lãnh đạo Trung ương và các cấp đều ngồi cùng với quần chúng nghe các diễn giả phát biểu trực tiếp, không đọc diễn văn. Đã có hơn 200 diễn đàn được tổ chức và hơn 1.000 diễn giả diễn thuyết, chủ yếu là thanh - thiếu niên. Nguyên lý

*cách mạng xã hội chủ nghĩa là ngày hội của quần chúng lao động* đang được thể hiện sinh động nơi tiền đồn xã hội chủ nghĩa ở Tây bán cầu. Những ai có dịp thăm Cu-ba đều thật sự cảm phục *không khí cách mạng* mà nhân dân Hòn đảo Anh hùng đang duy trì, giương cao ngay trong bối cảnh khủng hoảng, thoái trào của cách mạng thế giới. Bản lĩnh và tư thế ấy, như thực tế chứng minh, đang biến Cu-ba thành một trong những pháo đài vững chắc của chủ nghĩa xã hội.

Sức sống của cách mạng và chế độ xã hội chủ nghĩa Cu-ba cũng được duy trì bởi một nhân tố quan trọng nữa, đó là *chủ nghĩa quốc tế trong hành động, vô tư, trong sáng, thủy chung*. Mấy chục năm qua, nhân dân Cu-ba đã chia sẻ từng cân đường, từng quyển vở, từng viên thuốc, thậm chí cả xương máu cho nhân dân nhiều dân tộc Á, Phi, Mỹ La-tinh trong cuộc chiến đấu vì những giá trị cao quý của con người. Từ năm 1961 đến 2001, có tổng số xấp xỉ 40.000 sinh viên nước ngoài được đào tạo miễn phí và tốt nghiệp tại Cu-ba. Hiện nay, tuy phải giải quyết nhiều khó khăn, đối mặt với nhiều thiếu thốn, Đảng và nhân dân Cu-ba vẫn đang nuôi dưỡng, đào tạo 17.000 sinh viên nước ngoài đến từ các nước kém phát triển và một số tầng lớp nghèo khổ của Mỹ; đồng thời có 26.000 người, chủ yếu là giáo viên và bác sĩ, đang làm nhiệm vụ quốc tế ở nước ngoài, do Chính phủ Cu-ba trả lương và bảo đảm các điều kiện làm việc khác. Nghĩa cử hào hiệp này đã tạo ra trên khắp thế giới biết bao vòng tay đoàn kết, hữu nghị, chiến đấu bên cạnh Cu-ba chống lại các thế lực đế quốc hiếu chiến. Với tính cách là diễn đàn và tổ chức quốc tế rộng lớn nhất, Liên hợp quốc đã 11 năm liên tiếp bỏ phiếu (với mức đa số tuyệt đối) phê phán chính sách bao vây, cấm vận của chính quyền Mỹ chống phá Cu-ba. Bằng lá phiếu bảo vệ Cu-ba, cộng đồng quốc tế khẳng định nhân dân Cu-ba đang hành quân trên con đường duy nhất đúng đắn, con đường dẫn dân tộc đến nền hòa bình chân chính, độc lập thật sự và phát triển toàn diện. □